

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT TỰ LẬP

Số: 130/QĐ-THPTTL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai công tác Thu - Chi tài chính năm học 2020-2021, 2021-2022 và các năm tiếp theo của trường THPT Tự Lập.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TỰ LẬP

Căn cứ Thông tư số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào tình hình thực tế về công tác Thu - Chi tài chính năm học 2019-2020, 2020-2021 và các năm tiếp theo của trường THPT Tự Lập,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công khai công tác Thu - Chi tài chính năm học 2020 - 2021, 2021-2022 và các năm tiếp theo (Kèm theo biểu thu chi tài chính)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3: Lãnh đạo trường THPT Tự Lập, Chủ tịch công đoàn, Đoàn Thanh niên, các tổ chuyên môn, bộ phận tài vụ, các phòng chức năng và toàn thể cán bộ viên chức nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để theo dõi);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- LưuVT.



Chu Thị Thanh Thủy

CÔNG KHAI THU CHI TÀI CHÍNH

1- Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện công khai theo Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán NS và các tổ chức được NS nhà nước hỗ trợ.

2- Công khai các khoản thu năm học 2021-2022;

a- Thu theo quy định

* **Thu học phí:** (Nghị quyết số 05/2020 NQ-HĐND ngày 07/07/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định mức thu học phí năm học 2021- 2022.

- Mức thu: 95.000đ/học sinh/tháng (Thu 9 tháng/năm học, thu theo tháng hoặc theo kỳ theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh)

- Nhà trường xuất hóa đơn điện tử cho học sinh;

- Đối tượng học sinh được miễn giảm học phí: Thực hiện theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; Nghị định số 145/2018/ NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ- CP; Thông tư số 09/2016/ TTLT - BGDĐT - BTC - BLĐTBXH ngày 30/03/2016 của Liên bộ: GDĐT - Tài chính - Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 86/2015/ NĐ- CP.

* **Bảo hiểm y tế học sinh:** Thực hiện thu theo văn bản quy định.

- Mức đóng = mức lương cơ sở x 4,5% x số tháng tham gia tại thời điểm đóng tiền trong đó: HSSV đóng 70%; Ngân sách nhà nước hỗ trợ 30%.

+ Mức thu đối với học sinh khối 10,11 (12 tháng): 563 220 đồng/hs

+ Mức thu đối với học sinh khối 12 (9 tháng): 422 415 đồng/hs

b. Các khoản thu khác theo Quyết định 51/2013 ngày 22/11/2013 của UBND thành phố Hà Nội phải thỏa thuận với cha mẹ học sinh (thu thỏa thuận)

* **Nước uống:** - Mức thu: 12.000đ/học sinh/tháng (thu 9 tháng, HS tự nguyện tham gia, thu theo kỳ theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh, học sinh được sử dụng theo nhu cầu)

* **Học thêm:**

Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Mức thu: 8.000đ/ học sinh/1tiết (đối với lớp có sĩ số từ 30 đến dưới 40 học sinh, thu theo đợt học của nhà trường, theo số tiết thực học theo từng đợt, học sinh có nhu cầu học tự nguyện viết đơn).

- Mức chi: 70% cho GV trực tiếp giảng dạy; 15% công tác quản lý, GVQL lớp, tài vụ, phục vụ; 15% hỗ trợ cơ sở vật chất, điện, nước, sửa chữa cơ sở vật chất.

c. Các khoản thu khác do học sinh, cha mẹ học sinh tự nguyện tham gia.

*** Khoản thu về số liên lạc điện tử**

- Học sinh tự nguyện tham gia, nhà trường ký hợp đồng liên kết với công ty cung cấp dịch vụ, công ty thu tiền của học sinh.

- Mức thu: 20 000đồng/hs/tháng (thu 9 tháng/năm học, thu theo học kỳ)

*** Khoản thu về quần áo đồng phục:**

Nhà trường thống nhất chủ trương với Ban đại diện CMHS về kiểu dáng, chất liệu đồng phục, Ban đại diện CMHS ký hợp đồng với Công ty may, Công ty may chịu trách nhiệm đo, thu tiền, chịu trách nhiệm với cơ quan thuế và trả đồng phục đến từng học sinh(Học sinh tự nguyện)

*** Bảo hiểm thân thể:**

Học sinh tự nguyện tham gia và tự chọn công ty bảo hiểm. Công ty Bảo hiểm thu tiền.

*** Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp:**

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 của Thông tư 55/2011/BGD-ĐT ngày 22/11/2011, đại diện CMHS các lớp thu theo tinh thần tự nguyện không ép buộc

3- Dự kiến các khoản thu học phí và các khoản thu khác của 2 năm học tiếp theo năm học 2022-2023, năm học 2023-2024;

a- Thu theo quy định

*** Thu học phí:**

- Mức thu: Thu theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đối tượng học sinh được miễn giảm học phí: Thực hiện theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; Nghị định số 145/2018/ NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ- CP ngày 02/10/2015.

*** Bảo hiểm y tế học sinh:** Thực hiện thu theo văn bản quy định.

b. Các khoản thu khác (thu thỏa thuận)

*** Nước uống:** Căn cứ quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2013 về quy định thu và sử dụng các khoản thu khác trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

- Mức thu: 12.000đ/học sinh/tháng (thu 9 tháng)

*** Học thêm:**

Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Mức thu: 8.000đ/ học sinh/1tiết (đối với lớp có sĩ số từ 30 đến dưới 40 học sinh)

*** Khoản thu số liên lạc điện tử**

- Học sinh tự nguyện tham gia, nhà trường ký hợp đồng liên kết với công ty cung cấp dịch vụ, công ty thu tiền của học sinh.

- Mức thu: 20 000đồng/hs/tháng

*** Khoản thu về quần áo đồng phục:**



Nhà trường thống nhất chủ trương với Ban đại diện CMHS về kiểu dáng, chất liệu đồng phục, Ban đại diện CMHS ký hợp đồng thỏa thuận với Công ty may, Công ty may chịu trách nhiệm đo, thu tiền, chịu trách nhiệm với cơ quan thuế và trả đồng phục đến từng học sinh(Học sinh tự nguyện)

*** Bảo hiểm thân thể:**

Cha mẹ học sinh tự nguyện tham gia và tự nguyện chọn công ty bảo hiểm, mức thu sao cho phù hợp với từng học sinh.

*** Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp:**

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 của Thông tư 55/2011/BGD-ĐT ngày 22/11/2011, đại diện CMHS các lớp thu theo tinh thần tự nguyện không ép buộc

4 - Các khoản chi của năm học 2020 - 2021:

Chi lương, BHXH : 5.960.787.000đ

Chi phí nghiệp vụ chuyên môn: 1.463.625.000đ

Chi thu nhập hàng tháng của giáo viên, cán bộ quản lý:

+ Cán bộ quản lý: mức thu nhập bình quân: 12.599.000 đ/tháng, mức cao nhất: 13.078.000 đ /tháng, mức thấp nhất: 12.121.000 đ/tháng.

+ Giáo viên và nhân viên: mức thu nhập bình quân: 6.357.000đ/tháng, mức cao nhất: 12.972.000đ/ tháng, mức thấp nhất: 1.333.600đ/tháng.

Mức chi thường xuyên/1 học sinh: 7.300.000đ/hs/năm

Mua sắm, sửa chữa năm học 2020-2021: 696.970.000đ/năm

5 - Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm: Về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

Thực hiện theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; Nghị định số 145/2018/ NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ- CP; Thông tư số 09/2016/ TTLT - BGD ĐT - BTC - BLĐT BXH ngày 30/03/2016 của Liên bộ: GD ĐT - Tài chính - Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 86/2015/ NĐ- CP.

6 - Kết quả kiểm toán (nếu có): Không

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2021



Hiệu trưởng

Chu Thị Thanh Thủy